TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2020/QĐST-HNGĐ	*Tương Dương, ngày 26 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2019/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị L Th O; Sinh năm 1977;

Địa chỉ: Khối H T, thị trấn H B (nay là thị trấn Th G), huyện T D, tỉnh Nghệ An;

Bị đơn: Anh Ng Th Q; Sinh năm 1977;

Địa chỉ: Xóm 3, xã Ngh Ph, huyện Ngh L, tỉnh Nghệ An;

Địa chỉ nơi làm việc: Trường tiểu học xã Nh M, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị L Th O và anh Ng Th Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tình cảm: Chị L Th O và anh Ng Th Q thỏa thuận ly hôn;

- Con chung: Chị O và anh Q thỏa thuận: Giao cho chị O trực tiếp nuôi

dưỡng cháu Ng Th D sinh ngày 12/3/2009 cho đến khi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Q cho đến khi chị O có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Ngoài ra chị O và anh Q có một con chung là Ng Th T sinh ngày 15/9/1998 nay đã đủ 18 tuổi, không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự và nhược điểm thể chất, tâm thần, tự lao động nuôi sống bản thân nên chị O, anh Q không yêu cầu Toà án xem xét.

- Tài sản chung, nợ chung: Chị O, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14:

Chị O và anh Q thỏa thuận chị Oanh chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai số 0000517 ngày 17 tháng 12 năm 2019, trả lại cho chị O số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Tương Dương;
- UBND thị trấn Thạch Giám;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Lam